

Số: /TTr-SCT

Ninh Bình, ngày tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 169/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Công Thương kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 169/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;
- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;
- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;
- Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về Khuyến công được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 235/2025/NĐ-CP;
- Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về Khuyến công được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 20/2017/TT-BCT;
- Thông tư số 36/2013/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số

17/2018/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia;

- Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 64/2024/TT-BTC;

- Nghị quyết số 20/2025/NQ-HĐND ban hành Quy định mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công tỉnh Ninh Bình;

- Quyết định số 45/2026/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2026 của UBND tỉnh Ninh Bình bãi bỏ các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

2. Cơ sở thực tiễn

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP về khuyến công được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 235/2025/NĐ-CP; Thông tư số 46/2012/TT-BCT của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2017/TT-BCT; Thông tư số 36/2013/TT-BCT của Bộ Công Thương quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 17/2018/TT-BCT; Thông tư số 28/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 64/2024/TT-BTC; Nghị quyết số 20/2025/NQ-HĐND ban hành Quy định mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công tỉnh Ninh Bình, Sở Công Thương đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định số 169/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 ban hành Quy chế quản lý kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 10 Quy chế quản lý kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 169/2025/QĐ-UBND quy định:

“1. Trong trường hợp cần điều chỉnh hoặc dừng triển khai thực hiện đề án khuyến công, các tổ chức, cá nhân lập đề án phải có văn bản gửi Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại, trong đó nêu rõ lý do điều chỉnh hoặc dừng thực hiện đề án.

2. Trên cơ sở đề nghị điều chỉnh đề án của các tổ chức, cá nhân, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tổng hợp, báo cáo Sở Công Thương. Sở Công Thương xem xét, quyết định điều chỉnh hoặc trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh.”

Tại Khoản 2 Điều 11 Quy chế quản lý kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 169/2025/QĐ-UBND quy định:

“2. Hàng năm, căn cứ chương trình khuyến công địa phương giai đoạn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; đề xuất của các xã, phường, đơn vị; Nghị quyết ban hành Quy định mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công tỉnh

Ninh Bình của Hội đồng nhân dân tỉnh; Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại xây dựng dự toán kinh phí khuyến công gửi Sở Công Thương để tổng hợp chung trong dự toán ngân sách nhà nước của Sở Công Thương, gửi Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về ngân sách và pháp luật đầu tư công.”

Tại Khoản 5 Điều 14 Quy chế quản lý kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 169/2025/QĐ-UBND quy định:

“5. Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại

a) Căn cứ Chương trình khuyến công địa phương giai đoạn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và hướng dẫn của các cơ quan có liên quan, trên cơ sở đăng ký kế hoạch, hồ sơ đề án xin hỗ trợ kinh phí khuyến công của các xã, phường, đơn vị, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tổng hợp, xây dựng kế hoạch khuyến công địa phương trình Sở Công Thương trước ngày 30 tháng 9 của năm thực hiện;

b) Chịu trách nhiệm quản lý trực tiếp kinh phí khuyến công được giao, tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh khi được phê duyệt; tổ chức nghiệm thu đề án theo quy định;

c) Hàng quý, hàng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động khuyến công về Sở Công Thương theo quy định; tham mưu lãnh đạo Sở báo cáo kết quả hoạt động khuyến công theo yêu cầu của cấp trên;

d) Chịu trách nhiệm lưu giữ hồ sơ, tài liệu, chứng từ kế toán về các chương trình, đề án khuyến công theo quy định.”

Tuy nhiên, theo Đề án số 07/ĐA-UBND ngày 28/10/2025 của UBND tỉnh sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Ninh Bình và Quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh về việc Điều chỉnh một số nội dung tại Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 21/10/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc thành lập Trung tâm Khuyến công và Phát triển công thương thuộc Sở Công Thương trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại thuộc Sở Công Thương tỉnh Ninh Bình và Quyết định số 1440/QĐ-UBND ngày 14/4/2026 Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến công và Phát triển công thương thuộc Sở Công Thương tỉnh Ninh Bình.

Từ những nội dung trên, Sở Công Thương kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 169/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình là cần thiết và có căn cứ pháp lý.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

Việc ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 169/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình nhằm sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với thực tiễn.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

Việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 169/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP và phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Ngày 21/4/2026, Sở Công Thương đã ban hành Tờ trình số 2003/TTr-SCT về việc đề nghị xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 169/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Quy chế quản lý kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo trình tự, thủ tục rút gọn.

2. Ngày 04/5/2026, UBND tỉnh đã ban hành văn bản số 2815/UBND-VP5 về việc xây dựng Quyết định của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 169/2025/QĐ-UBND ngày 01/12/2025 trong đó đồng ý với đề nghị của Sở Công Thương về việc xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 169/2025/QĐ-UBND ngày 01/12/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình ban hành Quy chế quản lý kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo trình tự, thủ tục rút gọn và giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng dự thảo Quyết định của UBND tỉnh đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật; hoàn thiện trình UBND tỉnh trước ngày 11/5/2026.

3. Ngày 04/5/2026, Sở Công Thương đã ban hành văn bản số 2239/SCT-CN về việc xin ý kiến dự thảo Quyết định của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 169/2025/QĐ-UBND ngày 01/12/2025 để lấy ý kiến các đơn vị có liên quan theo quy định. Trên cơ sở các ý kiến tham gia góp ý, Sở Công Thương đã tiếp thu, hoàn thiện hồ sơ Dự thảo quyết định.

4. Ngày 07/5/2026, Sở Công Thương đã ban hành văn bản số 2321/SCT-CN gửi Sở Tư pháp về việc đề nghị thẩm định hồ sơ Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 169/2025/QĐ-UBND ngày 01/12/2025.

5. Ngày 08/5/2026, Sở Tư pháp đã có Báo cáo số 62/BCTĐ-STP thẩm định Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý

kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 169/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Công Thương đã có Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định và hoàn thiện nội dung Dự thảo Quyết định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA VĂN BẢN

1. Tên của dự thảo Quyết định

Sở Công Thương đề nghị tên của Quyết định là: “Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 169/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình”.

2. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 169/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

3. Bố cục của dự thảo Quyết định

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 10

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 11

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 14

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Điều 5. Tổ chức thực hiện

4. Nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 169/2025/QĐ-UBND. Cụ thể:

- Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 2 Điều 10:

“1. Trong trường hợp cần điều chỉnh hoặc dừng triển khai thực hiện đề án khuyến công, các tổ chức, cá nhân lập đề án phải có văn bản gửi **Trung tâm Khuyến công và Phát triển công thương**, trong đó nêu rõ lý do điều chỉnh hoặc dừng thực hiện đề án.

2. Trên cơ sở đề nghị điều chỉnh đề án của các tổ chức, cá nhân, **Trung tâm Khuyến công và Phát triển công thương** tổng hợp, báo cáo Sở Công Thương. Sở Công Thương xem xét, quyết định điều chỉnh hoặc trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh.”

- Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 11:

“2. Hàng năm, căn cứ chương trình khuyến công địa phương giai đoạn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; đề xuất của các xã, phường, đơn vị; Nghị quyết ban hành Quy định mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công tỉnh Ninh Bình của Hội đồng nhân dân tỉnh; **Trung tâm Khuyến công và Phát triển**

công thương xây dựng dự toán kinh phí khuyến công gửi Sở Công Thương để tổng hợp chung trong dự toán ngân sách nhà nước của Sở Công Thương, gửi Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về ngân sách và pháp luật đầu tư công.”

- Sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 14:

“5. Trung tâm Khuyến công và Phát triển công thương

a) Căn cứ Chương trình khuyến công địa phương giai đoạn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và hướng dẫn của các cơ quan có liên quan, trên cơ sở đăng ký kế hoạch, hồ sơ đề án xin hỗ trợ kinh phí khuyến công của các xã, phường, đơn vị, **Trung tâm Khuyến công và Phát triển công thương** tổng hợp, xây dựng kế hoạch khuyến công địa phương trình Sở Công Thương trước ngày 30 tháng 9 của năm thực hiện;

b) Chịu trách nhiệm quản lý trực tiếp kinh phí khuyến công được giao, tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh khi được phê duyệt; tổ chức nghiệm thu đề án theo quy định;

c) Hàng quý, hàng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động khuyến công về Sở Công Thương theo quy định; tham mưu lãnh đạo Sở báo cáo kết quả hoạt động khuyến công theo yêu cầu của cấp trên;

d) Chịu trách nhiệm lưu giữ hồ sơ, tài liệu, chứng từ kế toán về các chương trình, đề án khuyến công theo quy định”.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 169/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Nội dung tham mưu đảm bảo đầy đủ cơ sở pháp lý theo đúng quy định của pháp luật; đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, đủ điều kiện để ban hành theo quy định của pháp luật và quy chế làm việc; Thủ trưởng cơ quan trình và người ký chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về nội dung tham mưu.

Sở Công Thương kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

(Gửi kèm dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh và các tài liệu có liên quan).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT,CN.

GIÁM ĐỐC

Phạm Hồng Sơn